

Số: 100 /2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2020

THÔNG TƯ

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và liên tịch ban hành trong các lĩnh vực: hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; phí, lệ phí và hướng dẫn về chế độ tài chính, thủ tục hải quan áp dụng tại các khu kinh tế, khu thương mại và công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Sau khi thống nhất với Bộ trưởng các bộ: Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và liên tịch ban hành trong các lĩnh vực: hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; phí, lệ phí và hướng dẫn về chế độ tài chính, thủ tục hải quan áp dụng tại các khu kinh tế, khu thương mại và công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 10 văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan

1. Thông tư số 91/2003/TT-BTC ngày 25/09/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc dán tem hàng nhập khẩu;

2. Thông tư số 216/2010/TT-BTC ngày 29/12/2010 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục các mặt hàng nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, phân bón và thuốc trừ sâu được tạm thời điều chỉnh thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu;

3. Thông tư liên bộ số 15/TTLB/TCHQ-TC ngày 28/01/1997 của Tổng cục Hải quan - Bộ Tài chính hướng dẫn việc in ấn, cấp phát, quản lý và sử dụng ấn chỉ ngành Hải quan;

4. Thông tư liên tịch số 77/1997/TTLT-BTC-BTM-BNV-TCHQ ngày 01/11/1997 của Bộ Tài chính, Bộ Thương mại, Bộ Nội vụ và Tổng cục Hải quan về việc dán tem hàng nhập khẩu;

5. Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-TCHQ-BNG ngày 06/06/2000 của liên bộ Tổng cục Hải quan - Bộ Ngoại giao hướng dẫn thi hành Điều 4 Quyết định số 210/1999/QĐ-TTg ngày 27/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài;

6. Thông tư liên tịch số 03/2001/TTLT-TCHQ-BNG ngày 21/06/2001 của Tổng cục Hải quan và Bộ Ngoại giao bổ sung, sửa đổi một số điểm quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-TCHQ-BNG ngày 06/06/2000 của Tổng cục Hải quan và Bộ Ngoại giao hướng dẫn thi hành Điều 4 Quyết định số 210/1999/QĐ-TTg ngày 27/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài;

7. Thông tư liên tịch số 84/2013/TTLT-BTC-BCT-BGTVT ngày 25/06/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 31/08/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thực hiện cơ chế hải quan một cửa quốc gia;

8. Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08/05/2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy định về mẫu, hướng dẫn sử dụng, in phát hành và quản lý tờ khai nhập cảnh/xuất cảnh;

9. Quyết định 42/2006/QĐ-BTC ngày 18/08/2006 của Bộ Tài chính về việc bổ sung Điều 1 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08/05/2006 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về mẫu, hướng dẫn sử dụng, in phát hành và quản lý tờ khai nhập cảnh/xuất cảnh;

10. Quyết định số 55/2006/QĐ-BTC ngày 11/10/2006 của Bộ Tài chính về việc bãi bỏ mẫu tờ khai nhập cảnh/xuất cảnh quy định tại Điều 1 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08/05/2006 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Bãi bỏ toàn bộ 05 Thông tư trong lĩnh vực thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cụ thể:

1. Thông tư số 05/2010/TT-BTC ngày 13/01/2010 của Bộ Tài chính quy định mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi một số mặt hàng phục vụ cho việc đóng mới, sửa chữa, bảo dưỡng đầu máy, toa xe;

2. Thông tư số 101/2010/TT-BTC ngày 14/07/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 04/2009/NĐ-CP ngày 14/01/2009 của Chính phủ về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường;

3. Thông tư số 116/2011/TT-BTC ngày 15/08/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 36/2011/QĐ-TTg ngày 29/06/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành mức thuế nhập khẩu xe ô tô chở người từ 15 chỗ ngồi trở xuống đã qua sử dụng;

4. Thông tư số 28/2013/TT-BTC ngày 15/03/2013 của Bộ Tài chính điều chỉnh mức thuế nhập khẩu xe ô tô chở người đã qua sử dụng quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 36/2011/QĐ-TTg ngày 29/06/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

5. Thông tư số 128/2016/TT-BTC ngày 09/08/2016 của Bộ Tài chính quy định miễn, giảm thuế xuất khẩu đối với sản phẩm thân thiện với môi trường; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải quy định tại Nghị định 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Bãi bỏ toàn bộ 04 Thông tư trong lĩnh vực Phí và lệ phí, cụ thể:

1. Thông tư số 48-TC/TCT ngày 28/9/1992 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thi hành Quyết định số 276-CT ngày 28-07-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thống nhất quản lý các loại phí và lệ phí;

2. Thông tư số 63-TC/TCT ngày 28/10/1992 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc cấp phát, quản lý, sử dụng các loại chứng từ thu phí và lệ phí theo Quyết định số 276-CT ngày 28-07-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng;

3. Thông tư số 78/1999/TT-BTC ngày 22/06/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu phí, lệ phí theo Quyết định 53/1999/QĐ-TTg ngày 26/03/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài;

4. Thông tư số 37/2009/TT-BTC ngày 26/02/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc không thu phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).

Điều 4. Bãi bỏ toàn bộ 18 Thông tư hướng dẫn chế độ tài chính, thủ tục hải quan áp dụng tại các khu kinh tế, khu thương mại và công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu, cụ thể:

1. Thông tư số 11/2004/TT-BTC ngày 25/02/2004 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu kinh tế mở Chu Lai;

2. Thông tư số 08/2005/TT-BTC ngày 26/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng đối với khu thương mại và công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh;

3. Thông tư số 74/2005/TT-BTC ngày 07/09/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế -Thương mại đặc biệt Lao Bảo;

4. Thông tư số 92/2005/TT-BTC ngày 20/10/2005 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2005/TT-BTC ngày 26/01/2005 hướng dẫn chế

độ tài chính áp dụng đối với khu thương mại và công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh;

5. Thông tư số 119/2005/TT-BTC ngày 22/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu kinh tế Dung Quất;

6. Thông tư số 26/2006/TT-BTC ngày 04/04/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum;

7. Thông tư số 46/2006/TT-BTC ngày 26/05/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế;

8. Thông tư số 78/2006/TT-BTC ngày 24/08/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại các khu kinh tế cửa khẩu biên giới do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý;

9. Thông tư số 105/2006/TT-BTC ngày 15/11/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa;

10. Thông tư số 07/2007/TT-BTC ngày 30/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh;

11. Thông tư 08/2007/TT-BTC ngày 30/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

12. Thông tư số 76/2007/TT-BTC ngày 05/07/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam;

13. Thông tư số 162/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng đối với Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang;

14. Thông tư số 18/2008/TT-BTC ngày 18/02/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An, tỉnh Nghệ An;

15. Thông tư số 33/2008/TT-BTC ngày 23/04/2008 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 119/2005/TT-BTC ngày 22/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu kinh tế Dung Quất;

16. Thông tư số 45/2008/TT-BTC ngày 05/06/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng đối với khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo tỉnh Hà Tĩnh;

17. Thông tư số 07/2010/TT-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 45/2008/TT-BTC ngày 05/06/2008 của

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng đối với khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo tỉnh Hà Tĩnh;

18. Thông tư số 86/2010/TT-BTC ngày 10/06/2010 của Bộ Tài chính quy định phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2021.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- Cục DTNNKV, KBNN, Cục thuế, Sở TC,
Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục KTVB Bộ Tư pháp;
- Công báo, Website Chính phủ, CSDLQG về VBPL;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC.(300)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai